

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/HS-ST

Ngày: 22-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đồng và Ông Phạm Ngọc Trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Khánh - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

HUỲNH NGỌC C, sinh năm 1991; Tại: Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn 03, xã B, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn L, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1957; Tiền án, tiền sự: Không; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con út; Nhân thân:

- Tại Bản án số 45/2010/HSST ngày 22/11/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Tại Bản án số 24/2011/HSST ngày 26/5/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 14 tháng tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật” và tội “Cố ý gây thương tích”; Tổng hợp hình phạt chung là 26 tháng tù; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/5/2012 tại Trại giam Thủ Đức - Cục C10 - Bộ Công an.

- Ngày 14/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. (Bản án chưa có hiệu lực pháp luật).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/10/2019; Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

+ *Bị hại*: Huỳnh Thị Mỹ D, sinh năm 1989; Nơi cư trú: thôn 03, xã B, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 06/8/2019, chị Huỳnh Thị Mỹ D đi ra Bưu điện xã B, huyện Tánh Linh để nhận số tiền 1.715.000 đồng (tiền bán hàng trên mạng). Sau khi về nhà, chị Huỳnh Thị Mỹ D bỏ số tiền nêu trên cùng với 600.000 đồng có trước đó tổng cộng là 2.315.000 đồng vào túi áo khoác màu xám rồi treo áo khoác trên tường trong phòng ngủ. Khoảng 09 giờ cùng ngày, Huỳnh Ngọc C (là em ruột của chị Dung) đi vào phòng ngủ để tìm cục sạc điện thoại thì phát hiện trong túi áo khoác của chị Huỳnh Thị Mỹ D có tiền nên Huỳnh Ngọc C nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền nên Huỳnh Ngọc C lấy hết số tiền 2.315.000 đồng. Sau khi lấy được tiền, Huỳnh Ngọc C bắt xe đò đi xuống Phan Thiết mua ma túy đá sử dụng và tiêu xài cá nhân hết số tiền nêu trên. Sau khi bị mất tài sản, chị Huỳnh Thị Mỹ D có đơn trình báo và đề nghị xử lý hình sự đối với Huỳnh Ngọc C.

Quá trình điều tra, Huỳnh Ngọc C khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của chị Huỳnh Thị Mỹ D.

Tại Bản cáo trạng số 42/CT-VKSND-TL ngày 05/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc C về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- *Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh*: Giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc C về tội về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc C mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- *Ý kiến của bị cáo*: Không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tánh Linh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy: Khoảng 09 ngày 06/8/2019 tại nhà chị Huỳnh Thị Mỹ D ở thôn 03, xã B, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận, bị cáo Huỳnh Ngọc C đã có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 2.315.000 đồng để trong túi áo khoác màu xám treo trên tường trong phòng ngủ nhà chị Huỳnh Thị Mỹ D. Sau khi chiếm đoạt tiền, Huỳnh Ngọc C bắt xe đò đi xuống thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận mua ma túy đá sử dụng và tiêu xài cá nhân hết số tiền nêu trên.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo có quá trình nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị kết án về các hành vi phạm tội khác nhau, sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, bị cáo không chịu lao động chân chính để tự nuôi sống bản thân, làm công dân có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với tính chất, mức độ hành vi phạm tội ngày càng nguy hiểm hơn - Thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo do đó cần thiết phải xử phạt nghiêm minh nhằm răn đe giáo dục bị cáo và có tác dụng ngăn ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại yêu cầu thu hồi số tiền bị cáo đã chiếm đoạt để trả lại cho bị hại. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại trình bày đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào lời khai của bị hại tại cơ quan điều

tra để giải quyết vụ án. Do đó cần tuyên buộc bị cáo phải bồi thường lại số tiền đã chiếm đoạt cho bị hại.

[6] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Ngọc C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Ngọc C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Huỳnh Ngọc C 06 (sáu) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/10/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo Huỳnh Ngọc C phải bồi thường cho chị Huỳnh Thị Mỹ D số tiền 2.315.000đ (*hai triệu ba trăm mười lăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Ngọc C phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/11/2019). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- Cơ quan CSĐT - Công an Tánh Linh;
- Cơ quan THAHS và HTTP - Công an Tánh Linh;
- Chi cục THADS huyện Tánh Linh;
- UBND thị trấn xã B, huyện Tánh Linh (thay thông báo);
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Bình

